

Số: **01/2018/LĐ-PT**

Ngày: 05/01/2018

V/v: “*Tranh chấp đơn
phương chấm dứt hợp
đồng lao động*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Tư

Cùng các Thẩm phán: Ông Phạm Kim Cửa

Ông Phạm Văn Ngọt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Đặng Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động phúc thẩm thụ lý số: 03/2017/TLPT-LĐ ngày 29/11/2017 về “*Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 01/2017/LĐ-ST ngày 29/09/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2017/QĐ-PT ngày 25/12/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng Phi Y, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: 454B3, khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1975; địa chỉ: 67/183 A, Phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 28/8/2017) (có mặt)

2. Bị đơn: Công ty cổ phần du lịch HL.

Địa chỉ trụ sở: số 708 đường A, Phường B, thành phố C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn L – chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Nguyễn Đức B, sinh năm 1980; địa chỉ: 40/1 A, phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 28/7/2017) (có mặt)

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Hoàng Phi Y

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm;

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn do ông Nguyễn Trung Th đại diện trình bày: ngày 31/12/2014 bà Y và công ty cổ phần du lịch HL đã ký hợp đồng lao động số 11/HĐTL-HL-KSD, thời hạn 03 năm, từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2017 với chức vụ Trưởng phòng kế toán, địa điểm làm việc tại Bến Tre, lương sau thuế là 5.000.000 đồng, phụ cấp 5.000.000 đồng, tổng cộng là 10.000.000 đồng/tháng. Ngày 25/5/2016 công ty HL quyết định số 46/QĐBN-HL bổ nhiệm giám đốc nhân sự đối với bà Y và ký phụ lục hợp đồng lao động số 24/PLHĐTD-HL, lương chính 12.000.000 đồng, phụ cấp 2.000.000 đồng, tổng số tiền thực nhận cố định hàng tháng là 14.000.000 đồng từ ngày 25/5/2016 đến ngày 31/12/2017. Ngày 05/11/2016 công ty ban hành quyết định số 99/QĐ-HL về việc thôi giữ chức vụ giám đốc nhân sự đối với bà Y. Ngày 08/11/2016 công ty ban hành quyết định số 101/QĐBN-HL về việc bổ nhiệm trợ lý Tổng giám đốc đối với bà Y nhưng đến ngày 13/02/2017, công ty thông báo 03 ngày sau sẽ điều chuyển bà Y làm tạp vụ hoặc nhân viên văn phòng. Đến ngày 16/02/2017 công ty ban hành quyết định số 10/QĐ-HL, về việc điều động tạm thời bà Y sang công tác tại vị trí nhân viên kinh doanh, nơi làm việc tại Bến Tre và thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời bà Y không đồng ý nên đã có văn bản báo cáo không đồng ý điều động trình lên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần du lịch HL. Ngày 21/2/2017 công ty HL ban hành quyết định số 29/QĐ-HL, về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y kể từ ngày 21/3/2017. Nay bà Y yêu cầu:

1. Hủy quyết định số 10/QĐ-HL ngày 16/02/2017
2. Hủy quyết định số 29/QĐ-HL, ngày 21/3/2017 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y.
3. Nhận bà Y trở lại làm việc theo hợp đồng đã ký.

Về yêu cầu phản tố của bị đơn: quan hệ giữa bà Y và công ty là các quan hệ thông qua hợp đồng lao động và phụ lục hợp đồng lao động mà hai bên đã giao kết. Giữa công ty và bà Y không có hợp đồng trách nhiệm như quy định tại khoản 2 Điều 130 Bộ luật lao động nên Công ty không có căn cứ để buộc bà Y phải bồi thường theo hợp đồng trách nhiệm.

Khi xảy ra vụ việc khách hàng Phạm Xuân Thiện, công ty đã có bản báo cáo sự việc ngày 20/01/2017 và biên bản họp ngày 22/01/2017 để quy kết trách nhiệm của từng cá nhân. Với vai trò là trợ lý Tổng Giám đốc, bà Y đã không bị công ty yêu cầu bồi thường. Mặt khác, công ty chưa bao giờ tổ chức cuộc họp xử lý kỷ luật lao động, xem xét trách nhiệm vật chất, bồi thường thiệt hại theo nguyên tắc, trình tự quy định

tại Bộ luật lao động. Do đó, Công ty yêu cầu bà Y bồi thường 92.253.920 đồng là không có căn cứ.

Bị đơn do ông Nguyễn Đức B đại diện trình bày:

Đối với yêu cầu của bà Y về việc hủy quyết định số 10/QĐ-HL ngày 16/02/2017: công ty HL ký hợp đồng lao động số 11/HĐLĐ-HL-KSD ngày 31/12/2014 và phụ lục số 11/PLHĐLĐ-HL-KSD ngày 31/12/2014 với thời hạn 03 năm. Theo khoản 2 Điều 3 hợp đồng thì người lao động “làm việc nơi công ty chỉ định, không được viện dẫn bất cứ lý do gì để từ chối chấp hành mọi việc được giao theo khả năng và nhu cầu của công ty” và khoản 2 Điều 4 hợp đồng quy định quyền hạn của người lao động “có quyền điều động người lao động ở bất kỳ bộ phận nào trong công ty và tại bất kỳ thời điểm nào trong thời gian hợp đồng còn giá trị”. Tại bảng mô tả công việc kèm theo quyết định điều động tạm thời thì nơi làm việc của bà Y được hiểu là khách sạn HL tại tỉnh Bến Tre và thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên với địa điểm tại thành phố Hồ Chí Minh được hiểu là trường hợp bà Y đi công tác theo sự phân công của trưởng phòng kinh doanh. Về nội dung này công ty HL cũng đã thông báo cho bà Y được biết tại thời điểm ký hợp đồng. Do đó, bà Y không thể lấy lý do địa điểm công tác xa để từ chối việc được lãnh đạo phân công. Do đó, công ty HL giữ nguyên quyết định và không đồng ý với yêu cầu của bà Y.

Đối với yêu cầu của bà Y về việc hủy quyết định số 29/QĐ-HL ngày 21/2/2017: công ty quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng với bà Y vì bà Y thường xuyên không hoàn thành công việc. Quá trình được giải quyết theo trình tự như sau: ngày 05/11/2016 ông Nguyễn Văn Sanh, Tổng giám đốc ban hành quyết định số 99/QĐ-HL về việc thôi giữ chức vụ Giám đốc nhân sự đối với bà Y từ ngày 08/11/2016, ban hành quyết định số 101/QĐBN-HL bổ nhiệm bà Y làm trợ lý Tổng giám đốc. Trong thời gian đảm nhiệm vị trí trợ lý, bà Y đã không phát huy được vai trò và trách nhiệm của mình. Bà Y có nhiều sai sót để dẫn đến thiệt hại cho công ty. Cụ thể để cho khách hàng Phạm Nhân Thiện lưu trú 04 tháng nhưng không thanh toán tiền phòng và các khoản dịch vụ khác với số tiền 174.060.000 đồng. Ngày 22/01/2017 công ty tiến hành tổ chức cuộc họp giải quyết vấn đề đối với khách hàng Phạm Nhân Thiện và xử lý trách nhiệm đối với bà Y. Theo đó, bà Y tự nhận không hoàn thành nhiệm vụ, tự đánh giá không hoàn thành công việc và xếp hạng C trong tháng 01/2017. Do cơ cấu lại mô hình sản xuất, kinh doanh đồng thời xét thấy năng lực, khả năng của bà Y phù hợp với vị trí nhân viên kinh doanh nên công ty đã tạm thời điều chuyển bà Y sang vị trí nhân viên kinh doanh. Tuy nhiên, bà Y không chấp hành sự điều động của công ty, bà Y đến nơi làm việc nhưng không làm việc. Do đó, ngày 20/02/2017 công ty mời bà Y tham gia buổi họp nhằm xem xét việc chấm dứt hợp đồng lao động với sự tham gia đại diện Ban chấp hành công đoàn cơ sở. Căn cứ quy định đánh giá công việc nhân viên của công ty HL tháng 01/2016, thì có đủ cơ sở đánh giá bà Y không hoàn thành công việc được giao. Như vậy, việc chấm dứt Hợp

đồng với bà Y là đúng theo quy định Bộ luật lao động. Do vậy, công ty HL vẫn giữ nguyên quyết định số 10/QĐ-HL ngày 16/02/2017. Đồng thời yêu cầu tòa án buộc bà Y có trách nhiệm bồi hoàn phân nửa số thiệt hại và lãi suất 9%/năm với số tiền là 92.253.920 đồng về khoản khách hàng Phạm Nhân Thiện sử dụng dịch vụ của khách sạn HL chưa thanh toán số tiền 174.064.000 đồng.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 01/2017/DS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre quyết định:

Áp dụng Điều 38 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 32, 35, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hoàng Phi Y.
2. Bác yêu cầu phản tố của công ty cổ phần du lịch HL.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10/10/2017 bà Nguyễn Hoàng Phi Y kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà Y xin rút lại yêu cầu công ty HL nhận bà Y trở lại làm việc, còn các nội dung kháng cáo khác vẫn giữ nguyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đều thực hiện đúng theo pháp luật tố tụng.

Về nội dung: theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 8 Nghị định 05 về xử lý kỷ luật lao động thì người sử dụng lao động có quyền điều chuyển người lao động sang vị trí khác theo nhu cầu kinh doanh. Như vậy việc công ty HL điều động bà Y là đúng quy định. Tuy nhiên, Điều 48 cũng quy định khi chấm dứt hợp đồng lao động thì người sử dụng lao động phải trả các khoản trợ cấp thôi việc cho người lao động. Công ty HL chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y nhưng không trả trợ cấp thôi việc là không đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 BLLĐ năm 2012. Do đó, Công ty HL phải trả trợ cấp thôi việc cho bà Y là 17.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Ngày 31/12/2014 bà Y và công ty HL ký hợp đồng lao động với thời hạn 03 năm, từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2017. Ngày 16/02/2017 công ty HL ban hành quyết định số 10/QĐ-HL về việc điều động bà Y sang công tác tại vị trí nhân

viên kinh doanh. Ngày 21/3/2017 công ty HL ban hành Quyết định số 29/QĐ-HL chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y. Bà Y cho rằng các quyết định trên của công ty HL là không có cơ sở và không đúng với nội dung của hợp đồng lao động đã ký giữa hai bên nên yêu cầu Tòa án hủy cả hai quyết định trên và yêu cầu công ty nhận bà Y trở lại làm việc, yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền 164.113.000 đồng. Công ty HL không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Y vì cho rằng do bà Y không hoàn thành công việc được giao, có sai sót dẫn đến thiệt hại cho công ty. Việc công ty ban hành các quyết định trên là đúng với luật lao động và hợp đồng lao động đã ký giữa hai bên. Đồng thời, công ty HL có yêu cầu phản tố buộc bà Y bồi thường số tiền 92.253.920 đồng.

Xét kháng cáo của bà Y, HĐXX nhận thấy:

Về nội dung: trong quá trình giải quyết vụ án, bà Y thừa nhận có sai sót dẫn đến thiệt hại cho công ty trong sự việc đối với khách hàng Phạm Nhân Thiện. Do đó, quyết định của công ty HL về chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật lao động năm 2012. Sau đó công ty HL điều chuyển bà Y sang vị trí nhân viên kinh doanh nhưng bà Y không chấp hành, bà Y có đến nơi làm việc nhưng không làm việc. Bà Y cho rằng địa điểm làm việc theo hợp đồng đã ký là tại Bến Tre, không có chỗ nào ghi thêm địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh. Công ty HL cho rằng quyết định điều động tạm thời bà Y sang vị trí nhân viên kinh doanh thì bà Y vẫn làm việc tại Bến Tre, đối với địa điểm tại thành phố Hồ Chí Minh được hiểu là bà Y đi công tác theo sự phân công. Trong hợp đồng lao động phía công ty có thông báo cho bà Y biết nội dung này. Do vậy, quyết định điều chuyển của công ty HL là phù hợp với quy định tại điều 31 Bộ luật lao động năm 2012.

Về quy trình ban hành các quyết định số 10/QĐ-HL và quyết định số 29/QĐ-HL của công ty HL đối với bà Y, HĐXX nhận thấy: do bà Y có sai phạm trong công việc nên ngày 22/01/2017 công ty HL đã mở cuộc họp giải quyết vụ việc khách hàng Phạm Nhân Thiện. Bà Y tự nhận không hoàn thành nhiệm vụ. Công ty điều chuyển bà Y sang vị trí nhân viên kinh doanh thì bà Y không chấp hành theo sự điều động của cấp trên. Ngày 20/02/2017 công ty mời bà Y tham gia buổi họp xem xét việc chấm dứt hợp đồng có sự tham gia của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở. Ngày 01/3/2017 Hội đồng hòa giải lao động thành phố Bến Tre tiến hành hòa giải vụ việc, bà Y không thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động và đồng ý công ty căn cứ bộ luật lao động để chấm dứt hợp đồng lao động.

Việc công ty HL ban hành các quyết định số 10/QĐ-HL và quyết định số 29/QĐ-HL đối với bà Y là đúng trình tự, nguyên tắc và phù hợp với nội quy lao động của công ty, phù hợp với Bộ luật lao động và Nghị định 05/2015/NĐ-CP quy định về trình tự xử lý kỷ luật lao động. Do đó, yêu cầu của bà Y về việc yêu cầu bồi thường tổng cộng số tiền 164.113.000 đồng là không có căn cứ. Tuy nhiên, do bà Y có thời gian dài làm việc tại công ty HL, công ty HL chấm dứt hợp đồng lao động với bà Y

nhưng không trả trợ cấp thôi việc là không đúng theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 BLLĐ năm 2012. Do đó, Công ty HL phải trả trợ cấp thôi việc cho bà Y là 14.000.000 đồng x (02 năm 3 tháng 21 ngày/2) = 17.500.000 đồng. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bà Y, buộc công ty HL phải trả cho bà Y số tiền 17.500.000 đồng.

Xét yêu cầu phản tố của bị đơn, HĐXX xét thấy khi xảy ra sự việc thì công ty đã giải quyết và xử lý trách nhiệm vật chất với các cá nhân liên quan. Công ty đã không yêu cầu bà Y bồi thường khi mở phiên họp giải quyết vụ việc khách hàng Phạm Nhân Thiện. Do vậy, yêu cầu phản tố của công ty HL là không có căn cứ chấp nhận.

Từ những nhận định trên, HĐXX nhận thấy cần sửa án sơ thẩm theo hướng cần chấp nhận một phần kháng cáo của bà Y, buộc công ty HL phải trả cho bà Y số tiền 17.500.000 đồng.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bà Y không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2, Điều 308, Bộ luật tố tụng dân sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Hoàng Phi Y, sửa bản án lao động sơ thẩm số: 02/2017/DS-ST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hoàng Phi Y. Buộc Công ty cổ phần du lịch HL phải thanh toán cho bà Nguyễn Hoàng Phi Y số tiền 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Bác yêu cầu phản tố của công ty cổ phần du lịch HL.

3. Về án phí:

Án phí sơ thẩm: Công ty cổ phần du lịch HL phải nộp 3.292.618 đồng (ba triệu hai trăm chín mươi hai ngàn sáu trăm mười tám đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại số tiền 2.264.382 đồng (hai triệu hai trăm sáu mươi bốn ngàn ba trăm tám mươi hai đồng) cho công ty cổ phần du lịch HL theo biên lai thu số 0011361 ngày 25/8/2017.

Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Hoàng Phi Y không phải nộp án phí phúc thẩm.

Trường hợp quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Ngọt Phạm Kim Cửa

Nguyễn Kim Tư

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND thành phố Bến Tre;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Chi cục THADS thành phố Bến Tre;*
- *Phòng GDKT;*
- *Lưu.*

Nguyễn Kim Tư